

Bản án số: 09/2024/HS-PT  
Ngày 15-5-2024

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH YÊN BÁI

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Vân

*Các thẩm phán:* Ông Trần Trung Hải

Bà Phạm Mai Hằng

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Phạm Tố Uyên - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Yên Bái.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Yên Bái tham gia phiên tòa:** Bà Dương Thị Huệ - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 5 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Yên Bái xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 10/2024/TLPT-HS ngày 10 tháng 4 năm 2024 đối với bị cáo Trần Văn Q do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 08/2024/HS-ST ngày 08 tháng 3 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện YB, tỉnh Yên Bái.

**- Bị cáo có kháng cáo:**

**Trần Văn Q**, sinh ngày 20 tháng 5 năm 1990 tại huyện YB, tỉnh Yên Bái;

Nơi cư trú: Thôn KL, xã TH, huyện YB, tỉnh Yên Bái; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn N (đã chết) và bà Vũ Thị T; có vợ là Lương Thị Lan A và 02 con (con lớn sinh năm 2016, con nhỏ sinh năm 2018); tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt ngày 19/4/2023 đến ngày 27/7/2023 được thay thế biện pháp ngăn chặn, hiện đang tại ngoại tại nơi cư trú (có mặt tại phiên tòa).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 19/4/2023, Trần Văn Q cùng với Trần Văn S (là em trai của Q) và Nguyễn Thế E đi đánh lưới trên hồ Thác Bà thuộc Thôn LM, xã MS, huyện YB, tỉnh Yên Bái. Khi đi, Trần Văn S mang theo hai lưới cước, Nguyễn Thế E mang theo một lưới cước, cả ba người cùng đi trên một chiếc thuyền xi đạp chân, đánh lưới đến khoảng 11 giờ 30 phút cùng ngày thì Trần Văn S và Nguyễn Thế E đưa Trần Văn Q vào đảo chìm bắt chài chài và trùng trục. Sau đó, Trần Văn S và

Nguyễn Thế E đi thuyền ra tuyến đường thủy chuyên dùng của Công ty cổ phần xi măng Yên Bình ở gần đó tiếp tục đánh lưới, trong lúc hai người đang đánh lưới thì có chiếc tàu chở đá do anh Nguyễn Ngọc K điều khiển đi theo tuyến đường thủy chuyên dùng qua nơi Trần Văn S và Nguyễn Thế E vừa đánh lưới. Trên tàu còn có anh Nguyễn Quang O (vận hành máy) và anh Nguyễn Văn P. Khi tàu cập cầu cảng thì anh K phát hiện chân vịt của tàu bị mắc lưới và rác nên anh K xuống chân vịt cắt, gỡ lưới và rác, Nguyễn Văn P đi điều khiển máy rút đá lên xà lan. Khoảng 30 phút sau, Trần Văn S và Nguyễn Thế E đi vớt lưới thì phát hiện lưới bị đứt. Trần Văn S nghĩ tàu do anh Nguyễn Ngọc K điều khiển làm đứt lưới nên Trần Văn S cùng Nguyễn Thế E đập thuyền vào gặp Trần Văn Q và nói với Q việc tàu chở đá đã làm đứt lưới và nhờ Q cùng đi đến tàu để yêu cầu bồi thường, Trần Văn Q đồng ý đi cùng thuyền với Trần Văn S và Nguyễn Thế E. Đến nơi Trần Văn S lên tàu trước tiếp đến là Trần Văn Q, Nguyễn Thế E buộc thuyền xi vào tàu chở đá rồi lên tàu sau. Lúc đó, anh O đang ngồi ở trụ cột bích (cột buộc dây neo tàu), anh K đang ngồi ở dưới khoang séc tơ (khoang chứa chân vịt) cắt gỡ lưới cuốn vào chân vịt. Thấy vậy, Trần Văn Q nói với anh K "tàu của anh làm đứt lưới của em rồi, lưới của em vừa mua giá 500.000 đồng đây, anh lên đền cho em đi", nhưng anh K đang gỡ lưới không lên và nói "Mày xuống đây gỡ lưới cho tao thì tao giải quyết", Trần Văn Q tiếp tục giục anh K lên nói chuyện, giải quyết thì anh K bảo Trần Văn Q nói chuyện với anh O. Sau đó, Trần Văn Q bực tức vì không được bồi thường nên đã chửi tục thì anh O nói với Trần Văn Q "Anh em cứ bình tĩnh nói chuyện làm gì cứ phải động đến mẹ cha như thế." Anh O vừa nói xong thì Q cầm một ống tuýp bằng kim loại trên bếp của tàu ở gần đó vụt một nhát vào cánh tay phải của anh O và đẩy anh O ngã xuống hồ Thác Bà. Sau đó, Trần Văn Q quay sang vụt một nhát vào lưng anh Nguyễn Ngọc K đồng thời nói với anh K "...Bây giờ ông có lên khắc phục, đền lưới cho tôi không". Anh Nguyễn Ngọc K dừng gỡ lưới, cầm dao và kéo đứng dậy thì bị Trần Văn Q vụt thêm một nhát vào vai phải. Thấy vậy, Trần Văn S và Nguyễn Thế E can Trần Văn Q dừng lại, sau đó Nguyễn Thế E xuống thuyền xi ngồi. Anh K bị Q đánh nên nói "Ông cứ bình tĩnh, sao phải đánh người, tôi lấy tiền cho", rồi anh K để con dao, chiếc kéo ở khoang chân vịt và nhảy lên mặt boong tàu, đi vào trong ca bin lấy một tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng đưa cho Trần Văn Q, Trần Văn Q cầm tờ tiền giơ lên nói "đây là tiền khắc phục lưới, chứ mình không ăn cướp".

Nguyễn Quang O sau khi bị Q đẩy ngã xuống nước thì bơi vào Cầu Cảng gọi anh P và nói với anh P việc anh K đang bị đánh, anh P chạy đến gần tàu đá quát và ném đá về phía Trần Văn Q và Trần Văn S. Thấy vậy, Trần Văn Q ném ống tuýp về phía anh P nhưng không trúng người anh P, anh P nhặt lấy ống tuýp đó. Lúc này, Trần Văn Q với Trần Văn S chạy lên bờ, Trần Văn Q nhặt được một đoạn gỗ cầm trên tay đuổi theo anh O và anh P. Anh anh O chạy một đoạn thì gặp ông Vũ Văn H đang cầm chiếc điện thoại di động, nhãn hiệu OPPO, anh O nhờ ông H gọi Công xã MS và quay Video vụ việc giúp anh O thì Trần Văn Q đã chạy đến dùng đoạn gỗ vụt vào tay anh O nên anh O tiếp tục bỏ chạy, Trần Văn Q đuổi theo anh O nhưng không đuổi được thì Q quay lại chỗ ông H và nói với ông H "anh quay video à". Ông H trả lời "Tao quay đâu". Q nói "anh đưa điện thoại cho em xem", đồng thời Q cầm lấy chiếc điện thoại trên tay ông H nhưng do không

biết mật khẩu nên Trần Văn Q không kiểm tra được ông H có quay Video hay không, ông H bảo Q trả điện thoại thì Trần Văn Q nói với ông H sẽ mang chiếc điện thoại của ông H về nhà kiểm tra xong rồi sẽ trả lại.

Đối với Trần Văn S đuổi theo anh P nhưng không kịp nên đã quay lại cùng với Trần Văn Q xuống tàu chở đá, Q ném đoạn gỗ đang cầm xuống nước rồi lấy một chiếc kéo và hai con dao trên tàu xuống thuyền xi cùng với Trần Văn S và Nguyễn Thế E đi về. Một lúc sau ông H gọi vào chiếc điện thoại của ông H mà Q đang cầm và bảo Trần Văn Q trả điện thoại thì Q nói với ông H "Tỷ nữa em sẽ mang vào nhà anh trả cho anh" Khi về đến nhà của Trần Văn S, Q để chiếc kéo và hai con dao vừa lấy được trên tàu để tại nhà của Trần Văn S. Chiếc điện thoại của ông H do Q không mở được khóa mật khẩu nên Q mang đến nhà anh trai mình là anh Trần Văn T1 nhờ anh T1 mang chiếc điện thoại đó trả lại cho ông H như đã hẹn. Số tiền 500.000 đồng chiếm đoạt được của anh K, Trần Văn Q mang về để mua lưới.

Sau khi bị Trần Văn Q đánh và chiếm đoạt số tiền 500.000 đồng, anh Nguyễn Ngọc K và anh Nguyễn Quang O đã gọi điện đến Công an xã MS tố giác vụ việc. Sau đó, anh Nguyễn Ngọc K và anh O được đưa đến Bệnh viện Đa khoa tỉnh Yên Bái khám và điều trị đến ngày 21/4/2023 thì ra viện.

Đến 15 giờ 00 phút cùng ngày, ông Vũ Văn H không thấy Trần Văn Q trả điện thoại như đã hẹn nên ông H đã đến Công an xã MS tố giác vụ việc. Tuy nhiên, đến khoảng 17 giờ cùng ngày anh T1 đã đến nhà ông H trả lại chiếc điện thoại cho ông H.

Đến 18 giờ 50 phút ngày 19/4/2023, Trần Văn Q đã đến Công an xã MS để đầu thú và khai nhận hành vi phạm tội của mình. Đồng thời giao nộp một tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng đã chiếm đoạt của anh Nguyễn Ngọc K.

Tại kết luận định giá tài sản số 291/KL-KTHS ngày 02/6/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái kết luận: 01 tờ tiền Việt Nam mệnh giá 500.000 đồng có seri GE 19077163 gửi giám định là tiền thật.

Tại Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 96/KLTTCT-TTPY ngày 01/6/2023 của Trung tâm pháp y tỉnh Yên Bái kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể của Nguyễn Ngọc K tại thời điểm giám định là 00%.

Tại Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 97/KLTTCT-TTPY ngày 01/6/2023 của Trung tâm pháp y tỉnh Yên Bái kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể của Nguyễn Quang O tại thời điểm giám định là 00%.

Tại kết luận định giá tài sản số 07/KL-HĐĐGTS ngày 07/6/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện YB kết luận:

1. Dao chuôi gỗ, một đầu nhọn, dài 29,5cm, phần lưỡi dao dài 18,7cm, dao cũ đã qua sử dụng tại thời điểm tháng 4/2023 có trị giá 32.000 đồng
2. Dao chuôi gỗ, đầu dao bằng, dài 39,5cm, phần lưỡi dao dài 23cm, dao cũ đã qua sử dụng tại thời điểm tháng 4/2023 có trị giá 47.000 đồng
3. Kéo kim loại màu trắng, đã qua sử dụng tại thời điểm tháng 4/2023 có trị giá 33.000 đồng.

Tổng cộng 112.000 đồng.

Về trách nhiệm dân sự: Trần Văn Q đã tự nguyện bồi thường cho anh Nguyễn Ngọc K 5.300.000 đồng, anh Nguyễn Quang O số tiền 3.000.000 đồng. Anh K, anh O không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 08/2024/HS-ST ngày 08 tháng 3 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện YB, tỉnh Yên Bái đã quyết định:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trần Văn Q phạm tội “Cướp tài sản”.

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 168; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Trần Văn Q 07 năm 06 tháng tù. Được trừ đi 03 tháng 10 ngày thời gian tạm giữ, tạm giam tính từ ngày 19/4/2023 đến ngày 27/7/2023. Còn phải chấp hành 07 năm 02 tháng 20 ngày. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo thi hành án.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về vật chứng, án phí hình sự sơ thẩm; tuyên quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 14/3/2024, bị cáo Trần Văn Q kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

\* Tại phiên tòa phúc thẩm.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Yên Bái phát biểu quan điểm giải quyết vụ án:

- Về hình thức: Đơn kháng cáo của bị cáo Trần Văn Q làm trong hạn luật định là hợp lệ.

- Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355 và điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Văn Q; sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 08/2024/HS-ST ngày 08 tháng 3 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện YB, tỉnh Yên Bái.

Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 168; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Trần Văn Q từ 05 năm đến 05 năm 06 tháng tù, được trừ đi 03 tháng 10 ngày tạm giữ, tạm giam. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo thi hành án.

Giữ nguyên các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị.

Bị cáo Trần Văn Q thừa nhận hành vi phạm tội và giữ nguyên nội dung kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

#### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Bản án sơ thẩm đã xác định, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đầy đủ cơ sở kết luận: Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 19/4/2023, tại khu vực hồ Thác Bà (thuộc Thôn LM, xã MS,

huyện YB, tỉnh Yên Bái), chân vịt của tàu chở đá do anh Nguyễn Ngọc K điều khiển (trên tàu còn có anh Nguyễn Quang O) cuốn vào lưới đánh cá của Trần Văn Q nên Trần Văn Q đã có hành vi dùng 01 tuýp sắt vẹt 01 nhát vào cánh tay phải của anh Nguyễn Quang O và đẩy anh O xuống hồ Thác Bà. Tiếp đó, Q tiếp tục dùng tuýp sắt vẹt 01 phát vào lưng và 01 phát vào vai phải của anh Nguyễn Ngọc K nhằm mục đích yêu cầu anh K phải đền bù tiền lưới cho Q và sau đó Q đã chiếm đoạt của anh K số tiền 500.000 đồng; 02 con dao và 01 chiếc kéo có trị giá 112.000 đồng. Tổng giá trị tài sản mà Trần Văn Q đã chiếm đoạt của anh Nguyễn Ngọc K là 612.000 đồng.

Việc Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo Trần Văn Q về tội “Cướp tài sản” theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 168 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội.

[2] Xét nội dung kháng cáo của bị cáo Trần Văn Q, Hội đồng xét xử thấy:

Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân, quyền nhân thân của con người được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an và an toàn xã hội tại địa phương. Vì vậy, việc xử lý nghiêm hành vi phạm tội của bị cáo theo quy định của pháp luật là cần thiết.

Khi quyết định hình phạt Tòa án cấp sơ thẩm đã căn cứ tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo và áp dụng cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tự nguyện khắc phục hậu quả, sau khi phạm tội đã ra đầu thú và bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo được quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ.

Tại cấp phúc thẩm, bị cáo xuất trình biên lai nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm, thể hiện ý thức chấp hành thi hành án và người bị hại tiếp tục có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Xét thấy, bị cáo đã thực sự ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, số tiền chiếm đoạt không lớn, là người có nhân thân tốt, ngoài lần phạm tội này luôn chấp hành đúng chính sách pháp luật, thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ của công dân nơi cư trú; chưa bao giờ bị kết án, bị xử lý vi phạm hành chính, bị xử lý kỷ luật. Do vậy, khi quyết định hình phạt cần áp dụng chế định quy định tại khoản 1 Điều 54 của Bộ luật Hình sự để cân nhắc mức án phù hợp nhằm giáo dục, giúp đỡ bị cáo sửa chữa sai lầm, trở thành công dân có ích cho xã hội, thể hiện chính sách khoan hồng của Nhà nước; hơn nữa để gắn kết và tránh những mâu thuẫn trong cộng đồng dân cư, cũng như theo đề nghị của người bị hại nên cần giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

Đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa phúc thẩm là có căn cứ cần được chấp nhận.

[4] Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Văn Q; sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 08/2024/HS-ST ngày 08 tháng 3 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện YB, tỉnh Yên Bái theo hướng giảm một phần hình phạt tù cho bị cáo.

[5] Về án phí: Do yêu cầu kháng cáo được chấp nhận nên bị cáo Trần Văn Q không phải chịu tiền án phí hình sự phúc thẩm.

[6] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Văn Q; sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 08/2024/HS-ST ngày 08 tháng 3 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện YB, tỉnh Yên Bái:

Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 168; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Trần Văn Q 05 (năm) năm tù về tội “Cướp tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi thi hành án. Được khấu trừ 03 tháng 10 ngày (tính từ ngày 19/4/2023 đến ngày 27/7/2023).

2. Về án phí phúc thẩm: Áp dụng điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Bị cáo Trần Văn Q không phải chịu tiền án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

#### ***Nơi nhận:***

- Vụ GDKT1-TAND Tối cao;
- VKSND tỉnh Yên Bái;
- Sở Tư pháp tỉnh Yên Bái;
- Cơ quan HS-NV Công an tỉnh Yên Bái;
- VKSND huyện YB, tỉnh Yên Bái;
- Cơ quan THA hình sự - CA huyện YB;
- Công an huyện YB, tỉnh Yên Bái;
- TAND huyện YB, tỉnh Yên Bái (3);
- THADS huyện YB, tỉnh Yên Bái;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**(Đã ký)**

**Nguyễn Thị Vân**

